

HỒ CHÍ MINH VỚI VIỆC BẢO VỆ, CHĂM SÓC VÀ NÂNG CAO *SỨC KHỎE NHÂN DÂN*

■ TS. VÂN THỊ THANH MAI
ThS. LÊ HẢI AN

T hấu hiểu sâu sắc rằng “dân cường thì quốc thịnh”, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn quan tâm đến vấn đề bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân, coi đây là một nhân tố rất quan trọng có ý nghĩa quyết định đến thắng lợi của sự nghiệp cách mạng. Trong tư tưởng Hồ Chí Minh, con người luôn ở vị trí trung tâm của mọi hoạt động, theo đó, quyền được sống là quyền cao nhất của con người và với ý nghĩa đó, sức khỏe là yếu tố đầu tiên, quan trọng nhất để con người sống. Không phải ngẫu nhiên, Người lại nhấn mạnh rằng: “Giữ gìn dân chủ, xây dựng nước nhà, gây đời sống mới, việc gì cũng cần có sức khỏe mới thành công”⁽¹⁾. Đó chính là tư tưởng nhân văn của Người về vị trí, vai trò của sức khỏe và của công tác bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khỏe nhân dân.

1. Tư tưởng Hồ Chí Minh về bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân

Vấn đề sức khỏe của nhân dân và vai trò, nhiệm vụ của ngành Y tế trong việc bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân được Hồ Chí Minh quan tâm ngay từ khi nước nhà chưa giành được độc lập. Năm 1941, “*Chương trình Việt Minh*” đã nhấn mạnh việc “cần khuyến khích nền thể dục quốc dân, làm cho giống nòi ngày càng thêm mạnh” và

phải “lập thêm nhà thương, nhà đỡ đẻ, nhà dưỡng lão”⁽²⁾ để phục vụ nhân dân. Khi Cách mạng Tháng Tám năm 1945 thành công, Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ra đời, Hồ Chí Minh càng quan tâm hơn đến công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân. Điều này thể hiện rõ từ việc ký Sắc lệnh số 38/SL thành lập Nha Thanh niên và Thể thao Trung ương đến các bài phát biểu, bài viết, các bức thư Người gửi cho ngành Y tế như: “*Sức khỏe và thể dục*” (27-3-1946); “*Lời khuyên sinh viên trường Quân y*” (21-11-1946); “*Thư gửi Hội nghị Quân y*” (3-1948); “*Thư gửi Hội nghị y tế Liên khu*” (7-6-1948); “*Thư gửi nam nữ học viên trường y tá Liên khu I*” (26-2-1949); “*Thư gửi Hội nghị cán bộ y tế toàn quốc*” (6-1953); “*Thư gửi Hội nghị cán bộ y tế*” (27-2-1955); “*Phong trào thi đua ở các nhà thương*” (11-6-1955), v.v..

Theo Hồ Chí Minh, sức khỏe của mỗi người bao gồm sự khỏe mạnh cả về thể xác và tinh thần, mà sức khỏe của cá nhân và sức khỏe của cộng đồng có quan hệ mật thiết với nhau, nên sức khỏe vừa là tài sản của mỗi cá nhân vừa là tài sản chung của một quốc gia. Do đó, bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe không chỉ là trách nhiệm cá nhân mà còn là trách nhiệm của cộng đồng. Trên cơ sở hiểu một cách đúng đắn về sức khỏe, Hồ Chí Minh khẳng

định vai trò của sức khỏe: “Người ốm đau thì sức lao động bị giảm sút, công cuộc phát triển kinh tế và văn hóa bị hạn chế⁽³⁾ và vị trí của công tác chăm sóc sức khỏe của nhân dân: “Sức khỏe của cán bộ và nhân dân được đảm bảo thì tinh thần càng hăng hái. *Tinh thần* và sức khỏe đầy đủ thì *kháng chiến* càng nhiều thắng lợi, *kiến quốc* càng mau thành công⁽⁴⁾.”

Khi nói “vệ sinh là yêu nước” và nhắc nhở “mọi người từ già trẻ, trai gái đã là người dân yêu nước đều phải quan tâm đến vấn đề vệ sinh, giữ gìn sức khỏe”, Hồ Chí Minh đã gắn việc tự chăm sóc sức khỏe của mỗi người với tinh thần yêu nước; xác định việc tự chăm sóc sức khỏe không chỉ vì mục đích cá nhân mà vì đất nước và đặt vấn đề chăm sóc sức khỏe trong mối quan hệ giữa cá nhân và cộng đồng. Điều này thể hiện rõ khi Người nhấn mạnh: “Mỗi một người dân yếu ớt, tức là cả nước yếu ớt; mỗi một người dân mạnh khỏe tức là cả nước mạnh khỏe. Vậy nên tập luyện thể dục, bồi bổ sức khỏe, là bổn phận của mỗi một người yêu nước⁽⁵⁾”. Không dừng ở đó, Người còn chỉ rõ: Ngoài việc tự chăm sóc sức khỏe, mỗi cá nhân còn có nghĩa vụ tham gia các hoạt động chăm sóc sức khỏe, vì “sạch sẽ tức là một phần đời sống mới. Sạch sẽ thì ít đau ốm. Sức khỏe thì làm được việc, làm được việc thì có ăn. Xem đó thì biết rằng ai cũng nên làm đời sống mới⁽⁶⁾, v.v..

Trong công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân, Hồ Chí Minh rất quan tâm đến vấn đề y học dự phòng toàn diện, vì sức khỏe được đảm bảo thì tinh thần càng hăng hái nên “*phòng bệnh* cũng cần thiết như *trị bệnh*”⁽⁷⁾, “*phòng bệnh* hơn *trị bệnh*”, v.v.. Chú trọng phương châm y học dự phòng tích cực và chủ động, Hồ Chí Minh nhắc nhở mỗi người phải tự mình phòng, chống bệnh tật, ốm đau, nâng cao thể lực thông qua vấn đề giữ gìn vệ sinh môi trường như: dùng nước sạch, hồ xí vệ sinh, diệt ruồi, muỗi đến yêu cầu mỗi người cần phải luyện tập thể dục, thể thao đều đặn để “giúp khí huyết lưu thông, tinh thần đầy đủ”. Không chỉ vận động toàn dân phải thường xuyên vận động cơ thể, tập thể dục để nâng cao sức khỏe, Người còn thường xuyên tập tắm nước lạnh, trèo núi, đánh bóng chuyền, tập võ, v.v.. gương mẫu rèn luyện sức khỏe.

Để bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân, không thể không nhắc tới thầy thuốc và ý thức của những người làm công tác trong ngành Y.

Theo Hồ Chí Minh, thầy thuốc là một nghề đặc biệt, trực tiếp quan hệ đến sức khỏe, đến tính mệnh của con người; vì “người bệnh phó thác tính mệnh của họ nơi các cô, các chú. Chính phủ phó thác cho các cô, các chú việc chữa bệnh tật và giữ gìn sức khỏe cho đồng bào. Đó là nhiệm vụ rất vẻ vang⁽⁸⁾”. Với mong muốn “đem tình thương vĩnh cửu của người mẹ để làm công việc cao quý của mình⁽⁹⁾”, Người nhấn mạnh: đối với người thầy thuốc, đạo đức phải thống nhất với tài năng; người thầy thuốc có đạo đức cách mạng phải là người vừa có đức vừa có tài, tức là phải “vừa hồng, vừa chuyên”, trong đó đức là gốc.

Nét đặc sắc trong chiều sâu tư tưởng Hồ Chí Minh về chăm sóc sức khỏe nhân dân thể hiện rõ trong mối quan hệ giữa người thầy thuốc và bệnh nhân trong suốt quá trình phòng và chữa bệnh cứu người. Do “người thầy thuốc chẳng những có nhiệm vụ cứu chữa bệnh tật mà còn phải nâng đỡ tinh thần những người ốm yếu”, nên lòng yêu thương con người là một trong những phẩm chất quan trọng trong nhân cách của người thầy thuốc. Vì tính chất trị bệnh cứu người của ngành Y mà người thầy thuốc không chỉ cần có chuyên môn tốt mà còn phải giàu lòng nhân ái; chẳng những có nhiệm vụ cứu chữa bệnh tật mà còn phải nâng đỡ tinh thần người bệnh, yêu thương người bệnh và săn sóc họ như anh em ruột thịt của mình, coi họ đau đớn như mình đau đớn; luôn lấy người bệnh là trung tâm, coi cứu người bệnh là mục đích hành đạo, để luôn rèn luyện và thực hành y đức. Hồ Chí Minh nhấn mạnh: “Lương y kiêm từ mẫu”, nghĩa là một người thầy thuốc đồng thời phải là một người mẹ hiền⁽¹⁰⁾; “cán bộ y tế (bác sĩ, y tá, những người giúp việc cần phải: Thương yêu người bệnh như anh em ruột thịt. Cần phải *tận tâm tận lực phục vụ nhân dân*”⁽¹¹⁾; “y tá chẳng những là một nghề nghiệp, mà là một nghĩa vụ. Người y tá chẳng những chữa bệnh mà còn phổ biến vệ sinh. Việc giữ gìn, bồi dưỡng sức khỏe của dân tộc, người y tá phải gánh một phần quan trọng. Vì vậy, y tá là những chiến sĩ đánh giặc ốm, bảo vệ sự kháng cự của giống nòi. Những chiến sĩ y tá phải có chí chịu khổ, chịu khó, phải giàu lòng bác ái, hy sinh”⁽¹²⁾, v.v.. Đó chính là đòi hỏi khách quan đối với đội ngũ những người thực hành y nghiệp, để cứu chữa người bệnh sao cho được hiệu quả cao nhất.

Về thái độ và tinh thần phục vụ người bệnh, trong “*Thư gửi Hội nghị Quán y*”, tháng 3-1948,

Hồ Chí Minh đã từng nói, do nhiều nguyên nhân mà người bệnh đôi khi “không được trấn tĩnh, đối với thầy thuốc không được nhã nhặn”, thì khi đó “nên lấy lòng nhân loại và tình thân ái mà cảm động cảm hóa họ”. Sau đó, trong “*Thư gửi Hội nghị cán bộ y tế*”, tháng 2-1955, Người lại căn dặn, khi chăm sóc người bệnh, mỗi thầy thuốc hãy “coi họ đau đớn cũng như mình đau đớn” và “lương y phải như từ mẫu, câu nói ấy rất đúng”, v.v.. Có thể nói, để làm tròn trách nhiệm về vang của mình, theo Hồ Chí Minh, ý đức của người thầy thuốc không chỉ là lòng yêu thương người bệnh vô bờ bến; thật thà, đoàn kết với đồng nghiệp mà còn phải có sự say mê nghề nghiệp, luôn tích cực trau dồi kiến thức để nâng cao kiến thức toàn diện, năng lực chuyên môn, nhằm đáp ứng tốt hơn nhu cầu bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe của nhân dân. Do đó, các thầy thuốc phải niềm nở, dịu dàng trong tiếp xúc; tận tình, cẩn trọng, chu đáo khi chăm sóc; ân cần, tỉ mỉ lúc dặn dò và trong những trường hợp khó khăn, nguy kịch thì sẵn sàng chịu khó, chịu khổ, hy sinh, quên mình để làm tròn phận sự cứu người. “Thầy thuốc như mẹ hiền” chính là cốt lõi của đạo đức ngành Y, của những người làm công tác y tế, được biểu hiện ở tinh thần trách nhiệm cao, tận tụy phục vụ và hết lòng thương yêu chăm sóc người bệnh như chăm lo cho những người thân yêu trong gia đình của mình!

Quan hệ giữa những người thầy thuốc là một trong những mối quan hệ cơ bản của hoạt động chăm sóc sức khỏe toàn dân và trị bệnh cứu người. Do đó, trong “*Thư gửi Hội nghị cán bộ y tế toàn quốc*” tháng 6-1953, Hồ Chí Minh nhấn mạnh đội ngũ thầy thuốc: “*Về chuyên môn*: Cần luôn luôn học tập nghiên cứu để luôn luôn tiến bộ (...). *Về chính trị*: Cần trau dồi tư tưởng và đạo đức của người cán bộ trong chế độ dân chủ: yêu nước, yêu dân, yêu nghề, đoàn kết nội bộ, thi đua công tác”. Trên tinh thần đó, ngành Y tế nói chung, các thầy thuốc nói riêng, “trước hết phải thật thà đoàn kết. Đoàn kết giữa tất cả những người trong ngành y tế, từ các bộ trưởng, thứ trưởng, bác sĩ, dược sĩ cho đến các anh chị em giúp việc. Bởi vì, công việc và địa vị tuy có khác nhau, nhưng người nào cũng là một bộ phận cần thiết trong ngành y tế, trong việc phục vụ nhân dân”⁽¹³⁾.

Không chỉ đề cao vai trò của đội ngũ những người làm nghề y, Hồ Chí Minh còn luôn dành sự quan

tâm và tình cảm chân tình của mình với họ, cổ vũ và động viên họ tham gia kháng chiến và kiến quốc, góp sức mình hoàn thành nhiệm vụ chăm sóc sức khỏe nhân dân. Tình cảm, sự quan tâm của Người với bác sĩ Trần Hữu Tước trên chuyến tàu về nước cùng Người khi kết thúc chuyến thăm nước Pháp, trở về Tổ quốc năm 1946 cũng như sau này; sự đồng cảm, chia sẻ đầy xúc động của Người trong “*Thư gửi bác sĩ Vũ Đình Tụng*”, tháng 1-1947, khi người con trai út của bác sĩ đã “dũng cảm hy sinh để giữ gìn đất nước” cũng như khi Người nghe tin vợ bác sĩ Đặng Văn Ngữ mất qua “*Thư gửi bác sĩ Đặng Văn Ngữ*”, ngày 20-6-1954 và nhất là sự quan tâm, thăm hỏi, động viên của Người đối với những người công tác trong ngành Y tại căn cứ địa Việt Bắc, tại các nhà thương, bệnh viện, trạm xá trong những năm kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược vẫn sâu đậm trong trái tim mọi người.

2. “Xây dựng một nền y học của ta”, thiết thực chăm sóc sức khỏe nhân dân

Một trong những nhân tố quan trọng để thực hiện có hiệu quả việc chăm sóc sức khỏe nhân dân là phải “xây dựng một nền y học của ta” tiên tiến, có kế thừa tinh hoa, truyền thống của dân tộc và văn minh của nhân loại. Trong tư tưởng của Người, nhân dân, dân tộc là cơ sở cho việc xây dựng một nền y học Việt Nam, phục vụ con người Việt Nam, vì y học là khoa học, hơn nữa là một khoa học về con người, nên Hồ Chí Minh yêu cầu “cán bộ cần giúp đồng bào, giúp chính phủ xây dựng một nền y tế thích hợp với nhu cầu của nhân dân ta. Y học càng phải dựa trên nguyên tắc: khoa học, dân tộc và đại chúng”⁽¹⁴⁾.

Trên cơ sở kế thừa tư tưởng y lý truyền thống, y học cổ truyền dân tộc và tiếp thu tinh hoa y học thế giới, quan điểm về kết hợp Đông - Tây y trong xây dựng một nền y học kết hợp cả đông y và tây y, xuất phát từ thực tiễn lịch sử Việt Nam là hết sức quan trọng và có ý nghĩa. Theo Người, “ông cha ta ngày trước có nhiều kinh nghiệm quý hóa về cách chữa bệnh bằng thuốc ta, thuốc bắc”, do đó, “để mở rộng phạm vi y học, các cô, các chú cũng nên chú trọng nghiên cứu và phối hợp thuốc “Đông” và thuốc “Tây”. Người cho rằng, cả thuốc tây và thuốc ta, bên nào cũng có ưu điểm và khi cộng hai ưu điểm lại thì việc chữa bệnh phục vụ nhân dân, phục vụ cho xây dựng xã hội chủ nghĩa càng hiệu quả, vì có thể bổ sung, hỗ trợ nhau cùng phát triển. Hơn nữa, trong hoàn cảnh



Chủ tịch Hồ Chí Minh trao đổi với các y, bác sĩ bệnh viện Bạch Mai.

khó khăn, thiếu thốn trong thời kỳ kháng chiến, Người còn chỉ dẫn cụ thể cho anh em y tế: “Tìm ra những thứ thuốc mà nước ta sẵn có nguyên liệu”, “tìm cách chữa chóng khỏi mà tốn ít thuốc”, “tìm ra những thứ thuốc dễ sắm nhất và hiệu nghiệm nhất”¹⁵ Cũng theo Người, đông y và tây y không phải là hai mặt mâu thuẫn với nhau mà có sự thống nhất chặt chẽ với nhau, hỗ trợ cho nhau. Vì vậy, khi kết hợp y dược học cổ truyền với y dược học hiện đại, hiện đại hóa y dược học cổ truyền, song không làm mất đi bản sắc y dược học dân tộc chính là thiết thực “xây dựng một nền y học của ta”, vừa khai thác, phát huy sức mạnh của y dược học cổ truyền vừa phát huy cái phong phú, cái tài tình, cái còn đang tiềm ẩn của y học cổ truyền Việt Nam phù hợp với nền y học nhân loại.

Một nền y học Việt Nam khoa học, dân tộc và đại chúng xét đến cùng là xuất phát từ con người, vì con người, thể hiện chủ nghĩa nhân văn thấm đượm từ bản chất đến hành động. Do đó, cần một bộ máy ngành Y luôn được kiện toàn, luôn được chỉnh đốn và đội ngũ thì luôn được đào tạo, bồi dưỡng và bổ sung lực lượng.

Trong “*Thư gửi Hội nghị cán bộ y tế toàn quốc*”, tháng 6-1953, Hồ Chí Minh chỉ rõ: “Về tổ chức: Cần chỉnh đốn và kiện toàn bộ máy từ trên xuống dưới làm cho nó gọn gàng, hợp lý, ít tốn người, tốn của mà làm được nhiều việc lợi ích cho nhân dân. Về cán bộ: Cần lựa chọn và đào tạo nhiều cán bộ mới (...) dạy cho họ những công tác cần thiết. Một số cán bộ y tế đã được chỉnh huấn, đó là một việc tốt. Nên xếp đặt công việc để cho mọi người đều được chỉnh huấn, như thế sẽ rất lợi cho công tác chung của Bộ”. Hướng về cơ sở, chú trọng việc chăm sóc sức khỏe ban đầu cho toàn dân, Hồ Chí Minh đã khẳng định trong “*Báo cáo tại Hội nghị chính trị đặc biệt*”, ngày 27-3-1964 là “công tác y tế đã có nhiều thành tích, đã ngăn chặn được nhiều dịch bệnh và bệnh xã hội cũ, sức khỏe của nhân dân được nâng cao. Trẻ em ngày càng được săn sóc chu đáo hơn”. Công tác y tế thời kỳ này không chỉ là nhằm đấu tranh chống lại bệnh tật, đem lại sức khỏe cho toàn dân, vì cuộc sống của nhân dân mà còn thiết thực là tham gia cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước.

Thấu triệt những chỉ dẫn của Hồ Chí Minh, bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân luôn

là một trong những nhiệm vụ quan trọng, là ưu tiên hàng đầu trong mọi hoạt động của Đảng và Nhà nước ta. Sau khi Hồ Chí Minh qua đời, ngành Y tế tổ chức đợt sinh hoạt chính trị: Toàn ngành đoàn kết, thấm nhuần sâu sắc và thực hiện nghiêm túc lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh “Luong y phải như từ mẫu” (11-1969) với các đợt sinh hoạt nhân *Ngày truyền thống ngành Y tế* (từ ngày 27-2-1975), *Ngày Thầy thuốc Việt Nam* (từ ngày 27-2-1983), các đợt vận động tự phê bình và phê bình theo nội dung thư Hồ Chí Minh vào cuối năm, v.v.. Đây là những đợt sinh hoạt chính trị có tác dụng giáo dục tư tưởng, nâng cao ý thức của ngành.

Năm 1979, quán triệt lời dạy “Thầy thuốc phải như mẹ hiền” của Người, Bộ Y tế đã đề ra năm tiêu chuẩn người cán bộ y tế nhân dân để cán bộ, nhân viên toàn ngành dựa vào đó tự rèn luyện và giúp đỡ nhau tiến bộ: 1) Hết lòng phục vụ người bệnh và chăm lo sức khỏe nhân dân. 2) Thường xuyên học tập chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ và văn hoá. 3) Trung thực, khiêm tốn, đoàn kết, tương trợ và hợp tác xã hội chủ nghĩa. 4) gương mẫu chấp hành kỷ luật lao động, các chủ trương, chế độ, chính sách của Đảng, Nhà nước và của ngành. 5) Thấu suốt, bảo vệ và thực hiện đường lối, quan điểm cách mạng và y tế của Đảng nhằm xây dựng, bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa và ngành Y tế xã hội chủ nghĩa. Sau đó, năm 1982, Bộ Y tế cũng đã nêu rõ những yêu cầu cụ thể về lòng thương yêu người bệnh đối với từng loại cán bộ, nhân viên ở các lĩnh vực công tác khác nhau, để việc liên hệ, kiểm điểm và rèn luyện về ý thức được thực hiện dễ dàng...

3. Nâng cao chất lượng công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân

Đất nước hòa bình, độc lập, thống nhất và đi lên chủ nghĩa xã hội, tiếp tục thực hiện công cuộc đổi mới và hội nhập quốc tế sâu rộng. Để thực hiện mục tiêu: Chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe nhân dân là công tác đặc biệt quan trọng liên quan đến mọi người, mọi nhà và được cả xã hội quan tâm, có ý nghĩa chính trị, xã hội và nhân văn sâu sắc, thể hiện bản chất ưu việt, tốt đẹp của chế độ ta, ngày 14-1-1993, Ban Chấp hành Trung ương khóa VII đã ban hành Nghị quyết chuyên đề về những vấn đề cấp bách của sự nghiệp chăm sóc sức khỏe nhân dân và năm 2005, Bộ Chính trị khóa IX cũng ra Nghị quyết về vấn đề này. Từ đó đến nay, Bộ Chính trị, Ban Bí thư

đã ban hành 8 chỉ thị, 3 kết luận, 4 thông báo và thường xuyên quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, đôn đốc thực hiện; trong đó, Nghị quyết số 46-NQ/TW của Bộ Chính trị ngày 23-5-2005 về “*Công tác bảo vệ và chăm sóc sức khỏe nhân dân trong tình hình mới*”; Quyết định số 122/QĐ-TT ngày 10-1-2013 về “*Phê duyệt Chiến lược Quốc gia bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân giai đoạn 2011 - 2020, tầm nhìn 2030*” đều đã nhấn mạnh: Sức khỏe là vốn quý của mỗi con người và của toàn xã hội, đầu tư cho việc chăm sóc sức khỏe cộng đồng là đầu tư cho phát triển kinh tế - xã hội, là trực tiếp bảo đảm nguồn nhân lực cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Vì vậy, bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe là bổn phận của mỗi người dân, mỗi gia đình và cộng đồng là trách nhiệm của các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể nhân dân và các tổ chức xã hội, trong đó, ngành Y tế giữ vai trò nòng cốt về chuyên môn và kỹ thuật, nhằm chăm lo sức khỏe cho mọi người, chăm lo sức khỏe cho toàn dân, hướng tới xây dựng hệ thống y tế công bằng - hiệu quả - phát triển.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng, sự chỉ đạo và điều hành của Chính phủ, sự nỗ lực của các bộ, ban, ngành, đội ngũ thầy thuốc, cán bộ y tế cả nước đã nỗ lực phấn đấu, triển khai thực hiện nhiều chính sách, biện pháp tăng cường bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khỏe nhân dân, đạt được nhiều kết quả quan trọng; trong đó, không thể không nhắc đến thành tựu Việt Nam được Tổ chức Y tế thế giới đánh giá là điểm sáng về thực hiện các mục tiêu thiên niên kỷ trong lĩnh vực bảo vệ, chăm sóc sức khỏe.

Trong khi đó, sự chuyển đổi từ một nền y tế bao cấp sang một nền y tế trong cơ chế thị trường với những tác động tiêu cực của nó đã ảnh hưởng không nhỏ đến vấn đề giữ gìn đạo đức, phẩm chất của người thầy thuốc, đòi hỏi ngành Y tế phải đặc biệt quan tâm đến vấn đề thực hiện lời thề Hippocrates và rèn luyện ý thức theo tư tưởng Hồ Chí Minh. Việc triển khai Chỉ thị số 04-BYT về “*Vấn đề y đức*” của Bộ Y tế ngày 23-3-1996 và Quyết định số 2088/BYT-QĐ ngày 6-11-1996 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành “*Quy định về y đức*” gồm 12 điều đối với cán bộ y tế, đã được dư luận trong ngành và cả nước ủng hộ, góp phần nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe nhân dân với tinh thần: “Đến, niềm nở tiếp đón. Ở, tận tình chăm sóc. Đi, ân cần

dẫn dò". Đặc biệt, Quyết định số 2151/KH-BYT của Bộ Y tế ngày 4-6-2015 về "Đổi mới phong cách, thái độ phục vụ của cán bộ y tế hướng tới sự hài lòng của người bệnh", được triển khai thực hiện từ Trung ương đến các tỉnh, thành phố và các cơ quan, đơn vị trong ngành; với nhiều cách làm hay, sáng tạo, phù hợp với thực tiễn: từ tổ chức các hội thi thanh lịch, ứng xử trong bệnh viện đến xây dựng các khẩu hiệu, slogan đặc trưng của các khoa như: "Sức khỏe người bệnh là sứ mệnh người thầy thuốc", "An toàn, thân thiện, bệnh viện vì dân", "Tận tình yêu thương, khẩn trương trách nhiệm", "Người bệnh là người thân, ân cần phục vụ", v.v.. đã đem lại sự hài lòng về phong cách, thái độ phục vụ của nhân viên y tế đối với người bệnh.

Tuy nhiên, trước yêu cầu mới của đất nước, công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân đã bộc lộ không ít yếu kém, khuyết điểm, để xảy ra một số sự việc, sự cố gây bức xúc trong xã hội. Trong đó, có thể nói rằng, vai trò chủ đạo của các bệnh viện, cơ sở y tế công lập; việc vận dụng đúng đắn cơ chế thị trường để huy động, phân bổ và sử dụng có hiệu quả mọi nguồn lực để phát triển hệ thống y tế cơ sở, quản lý, chăm sóc sức khỏe nhân dân ở từng xã, phường, cơ quan, đơn vị, v.v.. chưa được hiệu quả. Công tác phòng và chữa bệnh; giữa chăm sóc và bảo vệ; giữa đông y và tây y; giữa y tế cơ sở với y tế các tuyến trên; giữa đầu tư ngân sách nhà nước với tăng cường tự chủ, xã hội hoá; giữa y tế toàn dân với đào tạo các bác sĩ, chuyên gia giỏi, đầu ngành, v.v.. cũng còn những bất cập.

Để tiếp tục phát huy những kết quả đã đạt được và khắc phục những hạn chế của công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong bối cảnh mới, tại Hội nghị Trung ương 6 khóa XII, Ban Chấp hành Trung ương Đảng đã khẳng định: công tác bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khỏe nhân dân là trách nhiệm của mỗi người dân, từng gia đình, cả hệ thống chính trị và toàn xã hội; đòi hỏi sự tham gia tích cực của các cấp ủy Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị-xã hội, trong đó ngành Y tế và các ngành có liên quan là lực lượng nòng cốt. Nhà nước cần phát huy vai trò chủ đạo của các bệnh viện và cơ sở y tế công lập trong việc tổ chức cung cấp dịch vụ y tế, bảo đảm các dịch vụ cơ bản cho đông đảo nhân dân và khuyến khích cung cấp dịch vụ theo yêu cầu của người bệnh. Đồng thời,

tập trung ưu tiên đầu tư phù hợp và huy động, sử dụng có hiệu quả mọi nguồn lực xã hội để phát triển y tế và các dịch vụ, nhằm bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khỏe nhân dân được tốt hơn. Tiếp tục đẩy mạnh, đổi mới, nâng cao chất lượng phục vụ, phát triển nền y học Việt Nam khoa học, dân tộc, đại chúng; xây dựng nền y tế công bằng, hiệu quả có chất lượng và hội nhập quốc tế; phát triển cân đối, đồng bộ giữa y tế phổ cập và y tế chuyên sâu, giữa dân y và quân y, gắn kết y học cổ truyền với y học hiện đại. Thực hiện phòng bệnh hơn chữa bệnh; y tế dự phòng là then chốt; y tế cơ sở là nền tảng và đổi mới mạnh mẽ, nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống các cơ sở y tế hiện có, bao gồm cả dân, quân y, gắn với khuyến khích hợp tác công - tư, phát triển lành mạnh y tế ngoài công lập; xây dựng hệ thống y tế rộng khắp, gần dân, tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, v.v..

Trên tinh thần đó, các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị-xã hội cần chủ động, tích cực vào cuộc, quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, khuyến khích, cổ vũ động viên phong trào toàn dân tham gia rèn luyện thân thể; cải thiện điều kiện sống, lối sống và làm việc; bảo vệ môi trường sinh thái và vệ sinh an toàn thực phẩm; đồng thời, thường xuyên luyện tập thể dục, thể thao, sinh hoạt điều độ, lành mạnh để nâng cao sức khỏe. ■

(1), (5) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia - Sự Thật, xuất bản lần thứ 3, H, 2011, t.4, tr.241, 241.

(2) Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, H, 2000, t.7, tr.151.

(3) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.11, tr.487.

(4), (7), (11) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.8, tr.154, 154, 154.

(6), (10), (15) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.5, tr.114, 487, 549.

(8), (13), (14) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.9, tr.343, 343, 344.

(9) Bộ Y tế: *Quản lý bệnh viện*, Nxb. Y học, H, 2001, tr.72.

(12) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.6, tr.34.